TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST- DS	*TP. Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 3 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 463, 466, 468, 299, 320, 323, 688 Bộ luật dân sự; Điều 91, điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; điểm c, d khoản 2 điều 24; điểm đ, e khoản 1 điều 25 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNH ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước Việt Nam;

Căn cứ khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2019/TLST - DS ngày 01 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ: phường P, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp: Ông Hà Văn T – Chuyên viên xử lý nợ Miền Trung Ngân hàng TMCP Đ (Văn bản ủy quyền ngày 01/3/2019)

Bị đơn: Ông Ngô Sỹ L và bà Nguyễn Thị Ngọc A

Địa chỉ: Số nhà 245, đường V, khối phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Đ đã ký kết với ông Ngô Sỹ L và bà Nguyễn Thị Ngọc A 02 hợp đồng tín dụng gồm:

+ Hợp đồng tín dụng số 58.11.2016/HĐTD-SBHT ngày 22/11/2016 vay số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng chẵn), lãi suất 11.5%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời hạn vay 12 tháng;

+ Hợp đồng tín dụng số 33.09.2017/HĐTD-SBHT ngày 14/9/2017 vay số tiền 343.000.000đ (ba trăm bốn mươi ba triệu đồng), lãi suất 11%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời hạn vay 12 tháng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nói trên là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 232 tờ bản đồ số 27, diện tích 182.4 m^2 tại khối phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 101042 ngày 30/12/2011 mang tên ông Nguyễn Đức S và bà Nguyễn Thị T đã đăng ký biến động chuyển nhượng cho ông Ngô Sỹ L và bà Nguyễn Thị Ngọc Angày 18/12/2015 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 68.03.2016/HĐTC-SBHT ngày 21/3/2016, Phụ lục hợp đồng thế chấp số 58.11.2016/PLHĐ/1 ngày 23/11/2016 giữa ông Ngô Sỹ L, bà Nguyễn Thị Ngọc A và Ngân hàng TMCP Đ.

Các đương sự thống nhất tính đến hết ngày 11/4/2019, ông Ngô Sỹ L và bà Nguyễn Thị Ngọc A còn nợ Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền là 530.428.889đ *(năm trăm ba mươi triệu bốn trăm hai mươi tám ngàn tám trăm tám mươi chín đồng)*, trong đó nợ gốc 443.000.000đ, lãi trong hạn 29.196.970đ và lãi quá hạn 58.231.919 đồng. Ông Ngô Sỹ L và bà Nguyễn Thị Ngọc A thừa nhận số nợ và nhận trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ (gốc, lãi) nêu trên và khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 12/4/2019 đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ gốc.

Ông Ngô Sỹ L và bà Nguyễn Thị Ngọc A đồng ý để Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 232 tờ bản đồ số 27, diện tích 182.4 m^2 tại khối phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 101042 ngày 30/12/2011.

Nếu số tiền thu được từ phát mãi tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ, ông Ngô Sỹ L và bà Nguyễn Thị Ngọc A phải trả số nợ gốc, lãi còn thiếu cho Ngân hàng TMCP Đ.

***Về án phí:** Ông Ngô Sỹ L và bà Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu 12.608.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm tứng án phí đã nộp 11.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001169 ngày 29/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDTPHT;
- THADSTPHT;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huyền